

Số: /KH-UBND Lạc Phượng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

VỀ VIỆC NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TOÀN DIỆN ĐÁP ỨNG MỤC TIÊU ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ LẠC PHƯỢNG LẦN THỨ I, NHIỆM KỲ 2025 - 2030

- Căn cứ Luật Giáo dục năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”. Đây là cơ sở nền tảng, định hướng cho toàn bộ sự nghiệp giáo dục;
- Căn cứ Nghị quyết số 71-NQ/TW ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo;
- Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;
- Căn cứ Chỉ thị số 28/CT-TTg ngày 18/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo giai đoạn 2025 - 2030;
- Căn cứ Kế hoạch số 42-KH/ĐU ngày 24/11/2025 của về việc nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng mục tiêu Đại hội Đảng bộ xã Lạc Phượng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030;

Để triển khai có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Lạc Phượng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và Chương trình hành động số 06 - CTr/ĐU ngày 02/10/2025 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ xã, UBND xã xây dựng Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng mục tiêu Đại hội Đảng bộ xã Lạc Phượng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 với những nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Với quyết tâm đổi mới căn bản và toàn diện, xã Lạc Phượng đặt mục tiêu đến năm 2030 phấn đấu vươn lên nhóm dẫn đầu Top 50/114 xã, phường có chất lượng giáo dục cao của thành phố Hải Phòng và trở thành điểm sáng của khu vực phía Tây thành phố Hải Phòng, với đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý và kết nối cộng đồng học tập, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu “Xây dựng xã Lạc Phượng giàu đẹp, văn minh, hạnh phúc” mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã đã đề ra.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

2.1. Về quy mô, mạng lưới và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

- Hoàn thiện mạng lưới trường, lớp theo quy hoạch tổng thể giáo dục - đào tạo của xã.

- 100% trường học thực hiện kiểm định chất lượng giáo dục theo chu kỳ 5 năm và đều được công nhận kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2 trở lên, trong đó có 3 trường đạt kiểm định chất lượng mức độ 3.

- 100% trường học trên địa bàn xã đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 3 trường đạt chuẩn mức độ 2 và 03 trường có cơ sở vật chất tiệm cận các tiêu chuẩn mức độ 2; 100% trường đủ điều kiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày từ năm học 2026 - 2027; khu bán trú và bếp ăn một chiều hợp vệ sinh ở các trường có tổ chức bán trú.

- 100% trường học có phòng học thông minh, hệ thống máy tính kết nối internet, thiết bị trình chiếu và phần mềm dạy học số hóa. Các lớp học được trang bị tối thiểu 01 bộ thiết bị công nghệ phục vụ giảng dạy theo mô hình “trường học thông minh - công dân số”.

2.2. Về chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý

- 100% giáo viên, cán bộ quản lý đạt chuẩn nghề nghiệp theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trong đó ít nhất 60% đạt mức “Tốt”.

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên được bồi dưỡng kỹ năng chuyển đổi số, khai thác trí tuệ nhân tạo (AI), học liệu mở phục vụ dạy học.

- Mỗi trường có đội ngũ giáo viên cốt cán về Công nghệ thông tin, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong giảng dạy.

2.3. Về chất lượng học sinh và giáo dục toàn diện

- 100% trẻ trong độ tuổi tiểu học, THCS được đến trường, huy động 100% trẻ 5 tuổi ra lớp, không để xảy ra tình trạng bỏ học.

- Tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình các cấp đạt 100%; có 95% học sinh sau khi tốt nghiệp THCS học tiếp THPT và dạy nghề.

- 100% học sinh được giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, kỹ năng số, năng lực khởi nghiệp, năng lực tự học và hợp tác; học sinh được tham gia tư vấn học đường và công tác xã hội.

- Tổ chức thường xuyên các câu lạc bộ kỹ năng sống, STEM, thể thao, nghệ thuật, tiếng Anh, đảm bảo ít nhất 70% học sinh tham gia định kỳ.

- 100% học sinh được bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể, được khám sức khỏe định kỳ hàng năm.

2.4. Về chuyển đổi số và đổi mới sáng tạo trong giáo dục

- 100% các trường học ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong quản lý, giảng dạy, kiểm tra và đánh giá.

- 100% trường học ứng dụng phần mềm quản lý học sinh, học bạ điện tử, hồ sơ số hóa.

- Có ít nhất 01 mô hình đổi mới sáng tạo hoặc sản phẩm ứng dụng công

nghệ trong dạy - học hoặc quản lý giáo dục được công nhận cấp thành phố.

2.5. Về định hướng phát triển con người Lạc Phụng giai đoạn mới

- Xây dựng thể hệ học sinh “*yêu nước - nhân ái - trung thực - trách nhiệm - sáng tạo - tự chủ*”, có khát vọng cống hiến, ý thức xây dựng quê hương giàu đẹp.

- Hình thành và duy trì mô hình “*Trường học xã hội chủ nghĩa*” - nơi giáo dục học sinh toàn diện cả tri thức, đạo đức, văn hóa và năng lực công dân số.

- Phấn đấu đến năm 2030, giáo dục Lạc Phụng trở thành nền tảng cho phát triển xã hội số và xã hội học tập, góp phần thực hiện chỉ tiêu Nghị quyết: “*Xây dựng xã Lạc Phụng giàu đẹp, văn minh, hạnh phúc, chính quyền thân thiện - trường học xã hội chủ nghĩa*”.

3. Nguyên tắc thực hiện

- Bảo đảm tính khả thi, phù hợp điều kiện thực tế của địa phương; thực hiện theo lộ trình, có trọng tâm, trọng điểm.

- Kết hợp giữa ngân sách nhà nước và nguồn xã hội hóa, tránh đầu tư dàn trải.

- Lấy chất lượng thực chất làm thước đo, tránh hình thức.

- Gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện các chỉ tiêu giáo dục.

II. NỘI DUNG

1. Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và mũi nhọn:

- Nâng cao chất lượng giáo dục đại trà, từng bước hình thành nền tảng vững chắc cho giáo dục mũi nhọn, chú trọng phụ đạo học sinh yếu, hỗ trợ học sinh có nguy cơ bỏ học, bảo đảm không để học sinh nào bị bỏ lại phía sau. Đồng thời, quan tâm giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng mềm và năng lực tự học cho toàn thể học sinh.

- Từng bước phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, tài năng thông qua các kỳ thi, cuộc thi và hoạt động trải nghiệm sáng tạo. Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi các cấp trên cơ sở lựa chọn đội ngũ giáo viên có chuyên môn vững, tâm huyết, trách nhiệm; tổ chức ôn luyện theo hướng chuyên sâu, phù hợp với năng lực từng đối tượng.

- Đổi mới phương pháp dạy học, lấy học sinh làm trung tâm, kết hợp dạy học gắn với thực hành, trải nghiệm, rèn kỹ năng tư duy và giải quyết vấn đề. Thiết kế bài học phân hóa theo năng lực học sinh, có bài tập củng cố cho học sinh yếu, bài tập nâng cao cho học sinh khá, giỏi; xây dựng môi trường học tập an toàn, thân thiện, khuyến khích tinh thần hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau (“đôi bạn cùng tiến”, nhóm học tập).

- Từng bước đảm bảo cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu, ưu tiên đầu tư phòng học bộ môn, thư viện, phòng thí nghiệm, học liệu số phục vụ giảng dạy và bồi dưỡng. Có chế độ khen thưởng, động viên kịp thời đối với học sinh và giáo viên đạt thành tích cao, tạo động lực thi đua trong toàn ngành.

- Thực hiện phối hợp chặt chẽ giữa giáo dục đại trà và giáo dục mũi nhọn, trong đó chất lượng đại trà là nền tảng vững chắc để phát triển giáo dục mũi nhọn, góp phần nâng cao vị thế giáo dục của xã.

2. Phát triển mạng lưới và phổ cập giáo dục:

- Hoàn thành quy hoạch mạng lưới trường, lớp học theo hướng tinh gọn, chuẩn hóa, hiện đại hóa và đồng bộ phù hợp quy hoạch và dân cư của xã; bảo đảm duy trì 100% trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1; phấn đấu có ít nhất mỗi cấp học có 01 trường đạt chuẩn mức độ 2, có cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đạt yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Hoàn thành Phổ cập Giáo dục Mầm non cho trẻ em từ 3 đến 5 tuổi. Duy trì vững chắc phổ cập giáo dục tiểu học và THCS mức độ 3. Xã đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2. Phấn đấu 95% người trong độ tuổi hoàn thành cấp trung học phổ thông và tương đương, tăng tỷ lệ phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS (phấn đấu đạt 20% vào năm 2030).

3. Cơ sở vật chất hiện đại và đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục:

- Đầu tư, cải tạo, nâng cấp hạ tầng giáo dục: xây dựng mới, sửa chữa và hoàn thiện các khối phòng học, phòng chức năng, khu hiệu bộ, thư viện, khu thể chất, khu vui chơi ngoài trời, nhà vệ sinh đạt chuẩn; mỗi cấp học có ít nhất một nhà đa năng phục vụ hoạt động thể thao, nghệ thuật và sinh hoạt tập thể của học sinh.

- Tăng cường trang thiết bị và ứng dụng công nghệ: trang bị tối thiểu 01 phòng học thông minh, phòng máy tính, hệ thống trình chiếu, mạng LAN/WiFi tốc độ cao, camera an ninh và hệ thống chống cháy nổ đạt chuẩn tại tất cả các trường; xây dựng thư viện điện tử, kho học liệu số dùng chung.

- Đầu tư và vận hành hệ thống truyền thanh - truyền hình thông minh trong giáo dục, kết nối với Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công xã và nền tảng dữ liệu số dùng chung của thành phố, phục vụ công tác thông tin, tuyên truyền, học tập trực tuyến và quản trị trường học.

- Triển khai đồng bộ mô hình “Trường học số - Công dân số”: số hóa hồ sơ học sinh, sổ điểm, học bạ, tài sản và văn bản quản lý; áp dụng phần mềm quản lý học sinh, thanh toán không dùng tiền mặt, sổ liên lạc điện tử; 100% cán bộ, giáo viên, học sinh có tài khoản học tập điện tử, được hướng dẫn sử dụng nền tảng học trực tuyến và học liệu mở.

- Gắn phát triển cơ sở vật chất với chuyển đổi số, tạo môi trường giáo dục thân thiện, thông minh, an toàn và xanh; kết hợp giữa không gian học tập thực tế và không gian số, hướng tới xây dựng “Trường học thông minh - Học sinh sáng tạo - Xã hội học tập số” tại Lạc Phượng vào năm 2030.

4. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý:

- Lập kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên hàng năm, xác định rõ mục tiêu, nội dung, hình thức, thời gian và kinh phí cho từng chuyên đề. Ưu tiên các nội dung phục vụ trực tiếp việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn, kỹ năng số, phương pháp sư phạm tích cực, giáo dục STEM/STEAM.

- Khuyến khích giáo viên tham gia nghiên cứu, viết sáng kiến kinh nghiệm, đổi mới phương pháp, tích cực ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào giảng dạy.

- Đảm bảo đầy đủ chế độ chính sách cho nhà giáo theo đúng tinh thần nghị quyết 71 của Bộ Chính trị. Thực hiện tốt chính sách thi đua, khen thưởng, tạo động lực hoàn thành tốt nhiệm vụ.

- Xây dựng môi trường làm việc văn hóa, dân chủ, kỷ cương, gắn trách nhiệm nêu gương của cán bộ, giáo viên.

5. Đổi mới chương trình, nội dung và phương pháp dạy học:

- Thực hiện chương trình GDPT 2018 và chương trình giáo dục mầm non mới; tăng cường dạy học 2 buổi/ngày, đảm bảo các điều kiện cần thiết về đội ngũ, về cơ sở vật chất để tổ chức dạy 2 buổi/ngày tại 100% các trường từ năm học 2026 - 2027.

- Đẩy mạnh hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, câu lạc bộ kỹ năng sống, STEM, ngoại ngữ, tin học, năng lực số.

- Lồng ghép giáo dục đạo đức, truyền thống văn hóa, lịch sử địa phương, bảo vệ môi trường, an toàn giao thông.

- Triển khai dạy học phân hóa, hỗ trợ học sinh yếu và bồi dưỡng học sinh giỏi.

6. Thực hiện tốt công tác xã hội hóa, huy động nguồn lực cho giáo dục:

- Huy động mọi lực lượng tham gia hỗ trợ cho giáo dục, đẩy mạnh xã hội hóa để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị, cảnh quan trường lớp, hỗ trợ cho các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng các Đề án huy động vốn đặc biệt là nguồn vốn từ doanh nghiệp và quỹ xã hội để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học hiện đại và tài trợ học bổng.

- Đề cao trách nhiệm của gia đình, tổ chức và cá nhân trong việc chăm lo, tham gia đóng góp nguồn lực và giám sát phát triển giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh.

7. Giáo dục văn hóa, thể chất, thẩm mỹ và môi trường học đường:

- Tổ chức phong trào “*Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn - thân thiện*”; đảm bảo không gian học tập, vui chơi, sinh hoạt thân thiện, hiện đại.

- Đẩy mạnh các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao trong học sinh, giáo dục bơi và kỹ năng phòng chống đuối nước.

- Tổ chức có hiệu quả Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, cấp xã góp phần bồi dưỡng năng khiếu, phát triển toàn diện nhân cách, ...

8. Chăm lo công tác học sinh, tư vấn học đường và giáo dục toàn diện:

- Phải có Kế hoạch công tác hàng năm và huy động các nguồn lực hợp pháp để đảm bảo kinh phí triển khai.

- Thực hiện tốt chính sách hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật, học sinh yếu thế.

- Xây dựng môi trường học đường an toàn, thân thiện, không bạo lực, không khói thuốc, không rác thải nhựa.

- Đẩy mạnh phong trào “*Trường học xanh - sạch - đẹp - an toàn*”, phong trào “*Thầy cô mẫu mực - học trò chăm ngoan*”.

9. Ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo trong giáo dục:

- Áp dụng trí tuệ nhân tạo (AI), học liệu mở, công cụ số hóa trong quản lý và giảng dạy.

- Khuyến khích học sinh tham gia các cuộc thi STEM, sáng tạo thanh thiếu niên, mô hình khởi nghiệp học đường.

- Liên kết với các tổ chức khoa học, doanh nghiệp giáo dục để triển khai thí điểm các mô hình đổi mới sáng tạo.

10. Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục:

- Đẩy mạnh quản lý Nhà nước về giáo dục của UBND xã theo Nghị định 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương hai cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, tự đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục.

- Ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015 vào quản lý giáo dục.

- Xây dựng hệ thống theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu giáo dục theo từng năm; ứng dụng công cụ số để tổng hợp, báo cáo dữ liệu kịp thời, chính xác.

- Gắn kết quả thực hiện kế hoạch với công tác thi đua, khen thưởng hàng năm của các đơn vị trường học.

11. Lộ trình thực hiện

a. Giai đoạn 2026 - 2027:

- Rà soát, hoàn thiện quy hoạch mạng lưới trường lớp;
- Đảm bảo 100% trường tổ chức dạy học 2 buổi/ngày;
- Bắt đầu đầu tư, nâng cấp cơ sở vật chất trọng điểm;
- Triển khai bước đầu chuyển đổi số trong quản lý giáo dục

b. Giai đoạn 2027 - 2028:

- Đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị;
- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên;
- Hoàn thiện các tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

c. Giai đoạn 2028 - 2030:

- Hoàn thành mục tiêu trường chuẩn quốc gia;
- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện;
- Tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan thường trực, chủ trì tham mưu UBND xã triển khai Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các trường học thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; tổng hợp tình hình, báo cáo kết quả thực hiện.

- Chủ trì tham mưu các nội dung về nâng cao chất lượng giáo dục, chuyển đổi số trong giáo dục, công tác học sinh, hoạt động giáo dục toàn diện; phối hợp tổ chức kiểm tra, đánh giá định kỳ.

- Tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất; phối hợp tổ chức các cuộc họp, kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch.

2. Phòng Kinh tế

- Phối hợp tham mưu UBND xã về quy hoạch, đầu tư cơ sở vật chất trường học; lồng ghép các chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội với phát triển giáo dục.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa – Xã hội xây dựng Kế hoạch đầu tư công hằng năm, trung hạn và giai đoạn 2026 – 2030, trong đó có các hạng mục thuộc lĩnh vực Giáo dục và đào tạo.

- Tham mưu bố trí, phân bổ kinh phí, nguồn lực đảm bảo dành tối thiểu 20% ngân sách chi cho Giáo dục và đào tạo.

- Tham gia huy động nguồn lực xã hội hóa, đặc biệt từ doanh nghiệp, tổ chức kinh tế trên địa bàn để hỗ trợ phát triển giáo dục.

3. Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công

- Phối hợp triển khai các hoạt động hỗ trợ giáo dục như: truyền thông, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, vận hành hệ thống hạ tầng kỹ thuật phục vụ giáo dục.

- Tham gia cung ứng các dịch vụ phục vụ hoạt động giáo dục theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

4. Các trường mầm non, tiểu học, THCS

- Xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị; tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao; định kỳ báo cáo UBND xã.

- Chủ động tham mưu giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục, quản lý học sinh, đổi mới phương pháp dạy học.

5. Các thôn trên địa bàn xã

Tăng cường tuyên truyền, vận động Nhân dân quan tâm, tham gia phát triển giáo dục; phối hợp với nhà trường trong quản lý học sinh, huy động học sinh đến

trường, hạn chế tình trạng bỏ học.

6. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội

Phối hợp với UBND xã trong công tác tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tham gia thực hiện Kế hoạch; thực hiện giám sát việc triển khai thực hiện theo quy định.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước theo phân cấp.
- Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp.
- Việc quản lý, sử dụng kinh phí đảm bảo đúng quy định, hiệu quả, tiết kiệm.

V. CÔNG TÁC THEO DÕI, ĐÁNH GIÁ

- Các đơn vị thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 6 tháng, hàng năm.
- UBND xã tổ chức sơ kết giữa kỳ (năm 2028), tổng kết giai đoạn (năm 2030).
- Kết quả thực hiện kế hoạch là căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị.

Kế hoạch nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện đáp ứng mục tiêu Đại hội Đảng bộ xã Lạc Phượng lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030 có ý nghĩa quan trọng trong việc phát triển bền vững giáo dục và đào tạo xã Lạc Phượng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; Ban Chấp hành Đảng bộ xã đề nghị Ban Thường vụ Đảng ủy, lãnh đạo UBND xã, Ủy ban MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội xã, các Phòng chuyên môn, các cơ quan, đơn vị quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tích cực phát động toàn thể cán bộ và Nhân dân trong xã tham gia thực hiện đạt kết quả cao./.

(Kèm theo Kế hoạch là Phụ lục 1, Phụ lục 2, Phụ lục 3)

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Đảng ủy xã;
- TT. HĐND; các Ban HĐND xã;
- Lãnh đạo UBND xã, Các phòng, trung tâm;
- Ủy ban MTTQVN, các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;
- Bí thư các Chi bộ, các Trường thôn;
- Lưu: VT, VHXH.

T/M. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Phú Trung

Phụ lục 1.

DỰ BÁO QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH GIAI ĐOẠN 2025-2030

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND xã Lạc Phượng)

TT	Trường	Dự báo số lớp, số học sinh giai đoạn 2025-2030												Ghi chú
		2025-2026		2026-2027		2027-2028		2028-2029		2029-2030		2030-2031		
		Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	
Cấp Mầm non		53	1295	52	1363	52	1379	53	1401	54	1425	56	1475	
1	MN Cộng Lạc	12	296	12	312	12	315	12	320	12	320	13	330	
2	MN Phượng Kỳ	11	231	11	270	11	275	12	285	12	285	12	290	
3	MN Quang Trung	14	397	14	403	14	405	14	410	15	430	15	430	
4	MN Tiên Động	16	371	15	378	15	384	15	386	15	390	16	425	
Cấp Tiểu học		71	2308	73	2317	73	2271	71	2219	71	2203	71	2200	
5	TH Cộng Lạc	14	465	15	466	15	463	15	460	15	465	15	470	
6	TH Phượng Kỳ	11	383	12	390	12	388	12	378	12	381	12	381	
7	TH Quang Trung	26	822	26	830	26	819	26	830	26	830	26	830	
8	TH Tiên Động	20	638	20	631	20	601	18	551	18	527	18	519	
Cấp THCS		48	1880	48	1914	47	1796	48	1853	48	1868	47	1854	
9	THCS Cộng Lạc	10	370	10	371	10	354	10	344	10	366	10	377	
10	THCS Phượng Kỳ	8	266	8	286	8	276	9	303	9	303	8	276	
11	THCS Quang Trung	17	709	17	714	16	653	16	672	16	674	16	671	
12	THCS Tiên Động	13	535	13	543	13	513	13	534	13	525	13	530	

Phụ lục 2**MỘT SỐ CHỈ TIÊU CƠ BẢN, CHỈ TIÊU CỤ THỂ GIAI ĐOẠN 2025 - 2030***(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND xã Lạc Phượng)*

TT	Nội dung	Chỉ tiêu	
		Năm 2025	Năm 2030
I. CHỈ TIÊU CƠ SỞ VẬT CHẤT VÀ ĐỘI NGŨ			
1	Vị trí thi đua của xã	Nhóm 75	Nhóm 50
2	Tỷ lệ trường chuẩn quốc gia đến năm 2025: - Duy trì Mức độ 1: - Đạt mức độ 2:	100% 01 trường	100% 03 trường
3	Tỷ lệ CB, GV có trình độ đào tạo trên chuẩn theo Luật giáo dục 2019		
	- Mầm non	95%	100%
	- Tiểu học	2%	3%
	- THCS	3%	5%
II. CHỈ TIÊU VỀ CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC			
1. Giáo dục Mầm non			
4	Tỷ lệ huy động trẻ trong độ tuổi ra nhóm trẻ trong các cơ sở giáo dục	40%	50%
	Tỷ lệ trẻ trong độ tuổi mẫu giáo ra lớp	98%	99%
	Tỷ lệ trẻ 5 tuổi huy động ra lớp	100%	100%
5	Tỷ lệ trẻ ăn bán trú	100%	100%
	Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng trong toàn huyện thể nhẹ cân giảm còn	1,5%	1,2%
	Tỷ lệ thể thấp còi còn	1,8%	1,5%
	Tỷ lệ trẻ béo phì được khống chế không quá	2,5%	2,3%

TT	Nội dung	Chỉ tiêu	
		Năm 2025	Năm 2030
6	Tỷ lệ trẻ được đánh giá trẻ phát triển toàn diện các lĩnh vực thể chất, ngôn ngữ, nhận thức, tình cảm - xã hội và thẩm mỹ đúng quy định	100%	100%
	Tỷ lệ trẻ được đánh giá đạt toàn diện các lĩnh vực phát triển	98%	99%
7	Tỷ lệ trẻ mầm non 5 tuổi được học chương trình làm quen với tiếng Anh của Bộ GDĐT	30%	80%
8	Phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi	Đạt	Đạt
9	Cơ sở GDMN ngoài công lập được cấp phép thành lập và hoạt động theo đúng quy định	100%	100%
2. Giáo dục Tiểu học			
10	Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi phổ cập vào học lớp 1	100%	100%
	Tỷ lệ trẻ khuyết tật ra học lớp hòa nhập	78%	85%
11	Phổ cập giáo dục tiểu học	Mức độ 3	Mức độ 3
12	Tỷ lệ học sinh xếp loại Đạt trở lên về các năng lực và các phẩm chất,	91,1%	99,5%
	trong đó loại Tốt	67%	72%
13	Tỷ lệ học sinh lớp 1 và lớp 2 học chương trình tiếng Anh tự chọn	100%	100%
	Tỷ lệ học sinh từ lớp 3 đến lớp 5 thực hiện tốt chương trình tiếng Anh theo CTGDPT	100%	100%
14	Xây dựng trường tiểu học Phụng Kỳ là trường có mô hình giáo dục chất lượng tốt của xã		
3. Giáo dục Trung học cơ sở			
15	Tỷ lệ huy động 100% số HS thuộc đối tượng phải phổ cập hoàn thành chương trình tiểu học vào học lớp 6	100%	100%
16	Tỷ lệ thanh thiếu niên thuộc đối tượng phải phổ cập trong độ tuổi 11-15 học THCS	99,9%	100%
17	Tỷ lệ thanh thiếu niên thuộc đối tượng phải phổ cập từ 15-18 tuổi tốt nghiệp THCS	99%	99,9%
18	Phổ cập giáo dục THCS	Mức độ 3	Mức độ 3
19	Xoá mù chữ	Mức độ 2	Mức độ 2
20	- Kết quả rèn luyện: xếp loại Khá, Tốt	96%	98%
	trong đó loại Tốt	85%	90%

TT	Nội dung	Chỉ tiêu	
		Năm 2025	Năm 2030
	- Kết quả học tập: Xếp loại Đạt trở lên	98,5%	99%
	trong đó loại Tốt	16%	22%
21	Tỷ lệ học sinh được công nhận tốt nghiệp THCS	99,8%	99,9%
22	Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS đi học nghề	15%	25%
23	Tỉ lệ học sinh Tốt nghiệp THCS tiếp tục học THPT và học nghề	90%	95%

Phụ lục 3.
BẢNG PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND xã Lạc Phượng)

Đơn vị	Nội dung thực hiện
Phòng Văn hóa - Xã hội	Chủ trì tham mưu, theo dõi, đôn đốc, tổng hợp báo cáo
Phòng Kinh tế	Tham mưu bố trí kinh phí, hướng dẫn sử dụng kinh phí
Các trường MN, TH, THCS	Xây dựng kế hoạch cụ thể của đơn vị; tổ chức thực hiện các chỉ tiêu
Các thôn	Tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phát triển giáo dục
MTTQ và các đoàn thể	Phối hợp tuyên truyền, giám sát thực hiện
Các bộ phận liên quan	Phối hợp triển khai theo chức năng, nhiệm vụ